

Sống Thánh Lễ Đời Tôi

HN Têrêsa Thu Nhi

THÁNH LỄ, NGUỒN ƠN CỨU CHUỘC VÔ GIÁ

Mỗi lần nhắc tới Thánh Lễ là hình ảnh vị Thượng Tế tiên khởi, đời đời nổi bật và sống động trong tâm trí tôi nói riêng và trong nhiều Kitô hữu nói chung. Vị Thượng Tế tuyệt vời đó chính là Đức Giêsu Kitô. Người là Con Thiên Chúa và cũng chính là Thiên Chúa. Người là chủ tế và là của lễ, nhờ vậy mà ơn cứu độ được tràn lan tới mọi tâm hồn trên thế giới từ đời này tới đời kia, kéo dài mãi cho đến tận thế.

Nhiều người thắc mắc, Thánh Lễ cao trọng, hữu ích như vậy, thế thì Thánh Lễ có từ bao giờ? Theo người viết, Thánh Lễ Misa có từ trong Thiên Ý của Ba Ngôi Thiên Chúa từ trước muôn đời, khi chưa có vũ trụ, chưa có muôn loài muôn vật.

Thế Chúa Giêsu, Linh Mục Thượng Phẩm đời đời, cử hành Thánh Lễ Misa đầu tiên lúc nào? Sách giáo lý dạy là Thánh Lễ đầu tiên Chúa Giêsu cử hành trong bữa tiệc ly khi Người lập Phép Thánh Thể. Riêng tôi, sau khi cầu nguyện, được cảm nghiệm Chúa Giêsu Linh Mục Thượng Phẩm cử hành Thánh Lễ để cứu nhân loại qua 3 giai đoạn:

Thánh Lễ giai đoạn 1

Từ khi Chúa Giêsu vâng lời Thiên Chúa Cha từ bỏ ngai trời, dấn thân đi Chức Vụ Thiên Chúa đầy quyền năng, tự hạ xuống trần gian mang thân phận một con người như mọi người, ngoại trừ tội lỗi, và ngay từ giây phút đầu tiên là một thai nhi trong cung lòng Mẹ, Người đã biến cung lòng khiết trinh Mẹ yêu dấu thành đền thờ, trái tim Mẹ trở nên bàn thờ để Người cử hành Thánh Lễ đầu tiên, khai mạc chương trình cứu chuộc nhân loại Thiên Chúa Cha ủy thác. Của lễ đầu mùa này chính là “Hy Tế Nhập Thể.”

Và liên tục Thánh Lễ Misa được cử hành từng giây phút trong suốt 9 tháng 10 ngày trong bụng Mẹ và kéo dài trong suốt 30 năm sống trong gia đình tại Nazareth qua mọi biến cố vui buồn và nhiều khó khăn, gian khổ.

Biến cố đầu tiên bị Thánh Giuse nghi ngờ sự hiện diện của Người trong cung lòng Mẹ và định âm thầm bỏ đi. Sau 9 tháng 10 ngày rời lòng Mẹ ra chào đời tại Bêlem trong cảnh cơ hàn, nghèo khó, không có một căn phòng nhỏ để Mẹ hạ sinh, đi tới đâu cũng bị xua đuổi từ chối. Thánh Giuse đành phải chọn hang bò lừa hôi hám để Người chào đời trong cảnh đồng hoang vắng giữa trời mùa đông, tuyết rơi buốt lạnh không tấm vải che thân, không máy điều hòa sưởi ấm như ngày nay. Người được sưởi ấm bằng hơi thở của chiên bò lừa. Người chọn chào đời giữa những người chăn chiên nghèo hèn, cùng khổ. Người ban cho họ được là những người đầu tiên đón nhận Thiên Chúa giáng trần, được chứng kiến cảnh tung bưng của cả triều đình Thiên Quốc gồm Chúa Cha, Chúa Thánh Thần, các Tổng Thần và các Thiên Thần.

Cũng tại hang bò lừa, giữa cảnh đồng hoang vắng lạnh lẽo này, Người tỏ mình ra cho dân ngoại, điển hình là ba vua (ba đạo sĩ) đến thờ lạy Người và dâng lễ vật: vàng, nhũ hương, mộc dược.

Vinh quang mới chớm nở thì họa nạn đã ào tới. Người bị bạo vương Hêrôđê ra lệnh cho quân lính lùng bắt để giết đi. Cha mẹ đang đêm được Thiên Thần báo phải đem con trẻ trốn sang Ai Cập để thoát bàn tay của bạo vương tham quyền cố vị. Cùng cha mẹ sống ẩn dật tại Ai Cập cho tới khi vua Hêrôđê băng hà. Người theo cha mẹ trở lại quê hương và sinh sống tại đây cho tới 30 tuổi. 30 năm sống trong gia đình tại Nazareth với chủ đích tạo dựng một gia đình thánh, thay thế gia đình tiên khởi đã bị Nguyên Tổ vì nghe ma quỷ làm hư hỏng. Người nêu gương cho mọi gia đình bằng các nhân đức của Người, đặc biệt là nhân đức khiêm nhường và vâng phục.

Thánh Lễ giai đoạn 2

Thánh Lễ Misa Chúa Giêsu cử hành trong giai đoạn này được bắt đầu từ giây phút Người rời gia đình để 3 năm chót Người dấn thân đi rao giảng tin mừng Nước Trời, và thiết lập nước Thiên Chúa tại trần gian. Cuối cùng, Người đón nhận một cái chết đau thương hèn hạ nhất để cho nhân loại được sống, ngày thứ ba

Người từ cõi chết sống lại để xác loài người cũng được sống lại với hồn ngày tận thế.

Ba năm rao giảng tin mừng Nước Trời, Người đã mạc khải cho nhân loại nhiều điều bí nhiệm của Nước Trời. Đặc biệt Người mạc khải cho chúng ta biết có một người Cha ở trên trời, yêu thương con cái nhân loại vô cùng, đến nỗi đã hy sinh Con Một Yêu Dấu để chết thay cho nhân loại. Ngoài việc rao giảng lời Chúa, Người còn làm rất nhiều phép lạ như biến nước thành rượu tại tiệc cưới Cana, hóa bánh và cá ra nhiều, xua đuổi ma quỷ, chữa lành các bệnh tật, cho kẻ chết sống lại... nhất là chính Người sau khi chết đã tự mình sống lại để chứng minh Người là Thiên Chúa. Lời Người và các phép lạ Người làm đã được 4 Thánh Sứ Matthêu, Maccô, Luca và Gioan ghi chép.

Nhìn vào thời gian Chúa đi rao giảng tin mừng Nước Trời, tôi nhận thấy trong suốt 3 năm, Chúa Giêsu say sưa rao giảng Lời Chúa từ sáng tới tối, hết ngày này qua ngày kia không biết mệt mỏi. Người thu hút mọi người đến không phải chỉ để nghe lời Người mà thôi, Người còn muốn họ ăn lời Người như được ghi chép trong Phúc Âm:

“Bấy giờ Đức Giêsu được thần khí dẫn vào hoang địa để chịu quỷ cám dỗ. Người ăn chay ròng rã 40 đêm ngày, và sau đó Người thấy đói. Bấy giờ tên cám dỗ đến gần Người và nói: “Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì truyền cho những hòn đá này hóa bánh đi!”

Nhưng người đáp: “Đã có lời chép rằng: Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi lời do miệng Thiên Chúa phán ra” (Mt 4:1-4).

Lời Chúa trên đây giúp tôi hiểu rằng việc ăn lời Chúa vô cùng quan trọng. Tôi phải ăn lời Chúa để được sống. Lời Chúa Giêsu được để lại qua 4 Thánh Sứ cho muôn thế hệ nối tiếp được ăn.

Không phải chỉ 2 Nguyên Tỏ ăn lời và thực phẩm của quỷ, nhưng mọi người từ tạo thiên lập địa cho đến tận thế vẫn bị quỷ dụ dỗ bằng lời và thực phẩm của nó với nhiều hình thức khác nhau. Bởi vậy, Lời Chúa và Thịt Chúa lúc nào cũng cần thiết để nhân loại ăn cho khỏi chết.

- Chính vì thế, sau khi hoàn tất việc rao giảng lời Chúa, Người biết đã đến giờ Người trở về cùng Chúa Cha, nhưng vì yêu thương nhân loại và

muốn ở với nhân loại mọi ngày cho đến tận thế, nên trước khi đi chịu chết, Người đã lập Phép Thánh Thể trong bữa Tiệc Ly, để qua Bí Tích yêu thương này, chẳng những Người ở lại với nhân loại cho tới tận thế, mà Người còn trở nên của ăn nuôi linh hồn nhân loại cho tới tận thế.

Cũng trong bữa Tiệc Ly, Người thiết lập Thiên Chức Linh Mục khi Người cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn, bẻ ra, trao cho các môn đệ và nói: “Đây là Mình Thầy, hiến tế vì anh em, anh em hãy làm việc này mà tưởng nhớ đến Thầy.” Rồi Người cầm chén rượu và nói: “Chén này là Giao Ước mới, lập bằng Máu Thầy, Máu đổ ra vì anh em” (Lc 22: 19-20).

Sau bữa Tiệc Ly, Người đem các môn đệ vào vườn cây dầu để cầu nguyện và sẵn sàng phó mình cho quân dữ bắt. Từ giây phút đó cho tới khi tắt thở, người chịu trăm ngàn đau đớn về thể xác lẫn tinh thần. Quân dữ bắt Người vác thập giá lên núi Sọ và ở đây Người bị đóng đinh và chết đau đớn, nhục nhã cùng với 2 tên trộm cướp.

Trên Thập giá là lúc Người cử hành Thánh Lễ Misa ở cao điểm nhất. Đó là **Hy Lễ Đổ Máu**. Người cất tiếng: “Đã đoạn, ấy là hết việc chuộc tội cho thiên hạ.” Rồi Người gục đầu trút hơi thở cuối cùng. Thánh Lễ Misa giai đoạn 2 kết thúc ở đây.

Thánh Lễ giai đoạn 3

Chúa Giêsu đã hoàn tất sứ mạng Chúa Cha trao phó, nhưng Người chưa chấm dứt. Người còn muốn nối tiếp việc cứu độ nhân loại cho đến tận thế qua các tông đồ và các vị nối tiếp sau các ngài. Vì thế, sau khi sống lại, Chúa Giêsu không về trời ngay, Người còn ở lại với các tông đồ 40 ngày để an ủi, dạy dỗ, chuẩn bị cho các tông đồ thay Người, tiếp tục đi rao giảng tin mừng nước trời, qui tụ muôn dân vào Hội Thánh mà Người đã thiết lập.

Hết 40 ngày, Người biết đã đến giờ Người trở về cùng Chúa Cha, nên trước khi về trời, Đức Giêsu hiện ra tại Galilê để ủy thác sứ mạng cho các ông như lời Người nói: “Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất. Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn

dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28: 16-20).

Người hứa khi về trời sẽ ban Đấng An Ủi đến với các ông. Rồi trước mặt các Tông Đồ, Chúa lên trời. Mười ngày sau khi về trời, Đức Giêsu lại đến với các Ngài để trao sứ mạng nối tiếp công việc thay Người. Vào chiều hôm ấy, ngày thứ nhất trong tuần, nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do Thái. Đức Giêsu đến, đứng giữa các ông và nói: “Bình an cho anh em.” Nói xong, Người cho các ông xem tay và cạnh sườn. Các môn đệ vui mừng vì được thấy Chúa. Người lại nói với các ông: “Bình an cho anh em. Như Chúa đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em.” Nói xong, Người thổi hơi vào các ông và bảo: “Anh em hãy nhận lấy Chúa Thánh Thần. Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha. ANH EM CẦM GIỮ AI, THÌ NGƯỜI ẤY BỊ CẦM GIỮ (GA 20: 19- 23).

LỜI CHÚA GIÊSU VỪA DỨT, CHÚA THÁNH THẦN LẤY HÌNH LỬA ĐẬU TRÊN ĐẦU CÁC ÔNG, MỖI NGƯỜI ĐỀU ĐƯỢC TRÀN ĐẦY CHÚA THÁNH THẦN, SỨC MẠNH CỦA NGÀI ĐỔ TRÊN CÁC ÔNG, SỰ NHÚT NHÁT SỢ NGƯỜI DO THÁI KHÔNG CÒN NỮA, CÁC ÔNG MỞ TUNG CỬA RA ĐI RAO GIẢNG VỀ ĐỨC GIÊSU PHỤC SINH. SAU BÀI GIẢNG ĐẦU TIÊN CỦA THÁNH PHÊRÔ, ĐÃ CÓ 3000 NGƯỜI XIN RỬA TỘI ĐỂ ĐƯỢC GIA NHẬP HỘI THÁNH CỦA ĐỨC KITÔ. CŨNG TỪ ĐÓ, THÁNH LỄ MISA GIAI ĐOẠN 3 BẮT ĐẦU VÀ KÉO DÀI CHO TỚI TẬN THẾ. MẶC DÙ CHÚA GIÊSU KHÔNG TRỰC TIẾP CỬ HÀNH NHƯ KHI CÒN Ở THẾ GIAN, NHƯNG NGƯỜI VẪN LÀ CHỦ TẾ VÀ CỦA LỄ. LỄ VẬT CHÚA GIÊSU DÂNG LÊN CHÚA CHA ĐỂ ĐỀN THAY VÀ XIN ƠN THA TỘI CHO MUÔN DÂN LÀ “HY TẾ KHÔNG ĐỔ MÁU.”

Thánh Lễ kết thúc

Phần này, linh mục giơ tay chúc bình an kết lễ. Ngài lớn tiếng: “*Thánh Lễ đã hết, anh em ra đi bình an.*” Tôi ở lại ít phút để tiếp tục thờ lạy Chúa Giêsu Thánh Thể trong lòng, tôi xin Chúa Giêsu Thánh Thể từ tôi đến với mọi người trên thế gian, đặc biệt những người thân của tôi.

Sau đó, tôi không quên xin Chúa Thánh Thần từ tôi đến với các linh hồn trong luyện hình. Việc san sẻ Chúa Thánh Thể cho mọi người còn sống cũng như các linh hồn trong luyện hình là việc làm thường xuyên, hàng ngày và từng giây khi rước lễ thiêng liêng qua việc **sống Thánh Lễ Misa đời tôi.**

